

Phát biểu kết luận của Tổng Bí thư- Chủ tịch nước Tô Lâm

Trưởng Ban chỉ đạo tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam (1930-2030), định hướng lãnh đạo phát triển đất nước trong 100 năm tiếp theo (2030-2130) và tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội tại cuộc họp Thường trực Ban chỉ đạo (17.06.2026)

Thưa các đồng chí trong Thường trực Ban Chỉ đạo,

Thưa các đồng chí dự họp.

Sau một buổi làm việc nghiêm túc, khoa học và hiệu quả, cuộc họp của Thường trực Ban chỉ đạo tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam (1930-2030), định hướng lãnh đạo phát triển đất nước trong 100 năm tiếp theo (2030-2130) và tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội đã hoàn thành các nội dung đề ra. Các ý kiến phát biểu thể hiện tinh thần trách nhiệm cao đối với nhiệm vụ tổng kết đặc biệt quan trọng của Đảng. Tôi đánh giá cao tinh thần chuẩn bị, nghiên cứu, góp ý của các đồng chí; đặc biệt ghi nhận sự nỗ lực rất lớn của Tổ Biên tập, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hội đồng Lý luận Trung ương và các cơ quan liên quan trong việc khẩn trương chuẩn bị các tài liệu phục vụ cuộc họp hôm nay.

Trong điều kiện thời gian không dài, khối lượng công việc lớn, phạm vi tổng kết rộng, yêu cầu chính trị, lý luận và thực tiễn đều rất cao; bước đầu hình thành được các dự thảo tài liệu, nhất là hoàn thành *Dự thảo hai đề cương chi tiết* là một cố gắng rất đáng ghi nhận. Các tài liệu đã thể hiện được tinh thần bám sát chỉ đạo của Trung ương, bước đầu xác lập được khung nội dung, các định hướng lớn, một số vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu, làm cơ sở để Thường trực Ban Chỉ đạo trao đổi, góp ý, định hướng hoàn thiện. *Đây mới là những kết quả bước đầu*, nhưng rất quan trọng; bởi từ những kết quả ban đầu này, chúng ta *có căn cứ để nhìn rõ hơn hướng đi, cách làm, phương pháp tiếp cận* và những việc cần tiếp tục triển khai trong thời gian tới.

Tuy nhiên, vẫn còn nhiều nội dung phải tiếp tục chỉnh sửa; bổ sung, nâng tầm, hoàn thiện cả về tư tưởng chỉ đạo, kết cấu, phương pháp luận, cách diễn đạt và tính thuyết phục. Mục tiêu trước mắt là hoàn thiện một bước các tài liệu để gửi xin ý kiến Ban Chấp hành Trung ương. Vì vậy, tôi

đề nghị Tổ Biên tập tiếp thu tối đa, đầy đủ, nghiêm túc các ý kiến của các đồng chí trong Thường trực Ban Chỉ đạo; trên cơ sở đó, khẩn trương chỉnh sửa, hoàn thiện tài liệu với tinh thần cầu thị, khoa học, trách nhiệm, không né tránh những vấn đề khó và không bằng lòng với những kết quả bước đầu.

Trên cơ sở ý kiến của các đồng chí, tôi gợi mở 7 nội dung cần quán triệt.

Thứ nhất, phải nắm thật chắc quan điểm chỉ đạo, yêu cầu và phương pháp tổng kết. Tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam là một công việc có ý nghĩa đặc biệt hệ trọng. Tổng kết phải bám chắc sự thật lịch sử, tôn trọng lịch sử, xuất phát từ lịch sử; nhưng không dừng lại ở việc kể lại lịch sử, không phải là liệt kê sự kiện theo lối biên niên sử. Điều quan trọng hơn là từ lịch sử phải đúc kết được những vấn đề, những kết luận và những bài học lớn, những quy luật xuyên suốt; từ đó làm sáng rõ hơn con đường cách mạng Việt Nam, vai trò lãnh đạo của Đảng, sức mạnh của nhân dân, khối đại đoàn kết toàn dân tộc; và tương lai phát triển của dân tộc.

Tổng kết lần này phải tạo ra được giá trị mới, đóng góp mới, nhận thức mới so với các lần tổng kết trước. Nếu chỉ tập hợp lại những gì đã có, cộng các báo cáo cũ lại với nhau, diễn đạt lại theo hình thức mới thì không đạt yêu cầu. Phải trả lời được câu hỏi, sau tổng kết này, sự phát triển về nhận thức lý luận của Đảng ta qua 100 năm sâu sắc hơn ở điểm nào; con đường phát triển của đất nước sáng rõ hơn ở điểm nào; bài học kinh nghiệm nào được khái quát ở tầm cao hơn; vấn đề lý luận nào được bổ sung, phát triển sáng tạo; tầm nhìn và định hướng chiến lược nào cho 100 năm tới được xác lập có căn cứ, có sức thuyết phục.

Thứ hai, phải làm rõ mối quan hệ giữa tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam với tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đây là hai nội dung lớn, có mối quan hệ rất chặt chẽ nhưng không đồng nhất, cũng không thể tách rời. Như tôi đã từng trao đổi với các đồng chí, tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam là tổng kết toàn bộ chặng đường lịch sử Đảng ra đời, lãnh đạo cách mạng, xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc, lãnh đạo công cuộc đổi mới và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh là tổng kết một nội dung rất trọng

tâm, gắn với quá trình nhận thức, bổ sung, phát triển đường lối xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Vì vậy, cần xác định rõ phương thức kết hợp hai nội dung này. Không làm rời rạc, song song một cách cơ học; cũng không hòa lẫn làm mờ trọng tâm cốt lõi của từng báo cáo. Tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh phải được đặt trong dòng chảy 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam; đồng thời, tập trung đánh giá việc thực hiện mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ đã được nêu trong Cương lĩnh. Phải làm rõ những nội dung Cương lĩnh đã được thực tiễn chứng minh là đúng đắn, những nội dung cần tiếp tục bổ sung, phát triển và những vấn đề mới mà lý luận phải đi trước, vượt trước, dẫn đường; góp phần làm sâu sắc hơn nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Thứ ba, tổng kết phải nhấn mạnh được những thành tựu vĩ đại qua 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Đó là thành tựu về đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước; xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tiến hành công cuộc đổi mới; phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa; bảo đảm quốc phòng, an ninh; mở rộng đối ngoại, hội nhập quốc tế; nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế... Phải làm rõ giá trị lịch sử, ý nghĩa thời đại, giá trị lý luận và giá trị thực tiễn của những thành tựu đó; làm rõ tầm vóc lịch sử của những thành tựu đã thay đổi vận mệnh dân tộc, thay đổi vị thế đất nước, củng cố niềm tin của nhân dân.

Đồng thời, tổng kết phải thẳng thắn nhìn nhận những hạn chế, khuyết điểm, những vấn đề chưa thành công, những bài học, những điểm nghẽn cần tiếp tục tháo gỡ. Đề cập đến hạn chế không phải là để làm nhẹ đi thành tựu. Vấn đề là phải có phương pháp khoa học, khách quan, biện chứng, lịch sử - cụ thể; nhìn nhận đúng bản chất, đúng nguyên nhân, đúng tầm vóc của từng vấn đề. Có như vậy, những bài học của quá khứ mới giúp nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong tương lai.

Thứ tư, phải làm rõ những vấn đề cốt lõi, xuyên suốt trong 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, như: Đảng đã lãnh đạo đất nước vượt qua những bước ngoặt lịch sử; về lựa chọn và kiên định con đường phát triển; về xử lý quan hệ giữa mục tiêu chiến lược và sách lược cụ thể; về phát huy sức mạnh của nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; về xây dựng, chỉnh đốn

Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng; về bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững ổn định chính trị, xây dựng nền tảng phát triển đất nước... Phải trả lời được vì sao Đảng ta có thể lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, trong những điều kiện hết sức khó khăn, phức tạp.

Đồng thời, phải làm nổi bật các bài học kinh nghiệm mang tính quy luật, như: kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; liên tục đổi mới sáng tạo trên nền tảng giữ vững nguyên tắc; dân là gốc; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện; xử lý đúng đắn các mối quan hệ lớn... Các bài học kinh nghiệm phải được chất lọc, khái quát ở tầm lý luận, tránh những nhận xét chung chung, quen thuộc nhưng chưa đủ sức định hướng.

Thứ năm, đặc biệt coi trọng xác định tầm nhìn và định hướng lãnh đạo phát triển đất nước trong 100 năm tới. Đây là nội dung rất khó. Tổng kết quá khứ đã khó, nhưng dự báo, định hướng tương lai còn khó hơn nhiều. Tương lai luôn chứa đựng những yếu tố bất định; thế giới biến đổi rất nhanh; khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, kinh tế dữ liệu, kinh tế xanh... không ngừng tạo ra những thay đổi sâu sắc; điều chỉnh và cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng phức tạp; an ninh truyền thống và phi truyền thống đan xen. Vì vậy, xác định tầm nhìn và định hướng lãnh đạo phát triển đất nước trong 100 năm tới không thể là mong muốn chủ quan, mà phải có cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn, cơ sở khoa học, phương pháp dự báo và tư duy chiến lược dài hạn.

Tầm nhìn 100 năm tới phải tiếp tục thể hiện được khát vọng phát triển của dân tộc Việt Nam. Phải trả lời được những câu hỏi lớn: Việt Nam muốn trở thành một quốc gia phát triển như thế nào trong thế kỷ tới; những nền tảng nào phải giữ vững; những động lực phát triển mới là gì; những đột phá nào phải vạch ra; những nguy cơ nào phải đối mặt; những giá trị nào phải được bảo vệ và phát huy. Tầm nhìn phải có chiều cao của khát vọng, chiều sâu của lý luận, bám sát thực tiễn đất nước và xu thế của thời đại, nâng cao năng lực tổ chức thực hiện.

Thứ sáu, bên cạnh nội dung chuyên môn, phải hết sức chú ý công tác tổ chức thực hiện. Công việc rất lớn, yêu cầu rất cao, thời gian đi rất

nhANH, vì vậy nếu tổ chức công việc không tốt thì khó bảo đảm tiến độ và chất lượng. Tôi đề nghị các nhóm tổng kết phải triển khai ngay, không chờ đợi nhau. Từng nhóm phải chủ động xây dựng kế hoạch, xác định rõ sản phẩm, rõ thời hạn, rõ người chịu trách nhiệm, rõ cơ chế phối hợp, rõ điểm đến của từng giai đoạn. Cần thường xuyên rà soát tiến độ, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, điều chỉnh cách làm, bảo đảm các sản phẩm trung gian có chất lượng, để khi xây dựng báo cáo tổng hợp không bị động, không dồn việc vào cuối kỳ.

Thứ bảy, phải đặc biệt coi trọng vấn đề tư liệu, dữ liệu, nhân chứng lịch sử và các nguồn thông tin có giá trị. Tổng kết 100 năm không thể chỉ dựa vào các báo cáo hành chính. Phải huy động trí tuệ của toàn Đảng, của các cơ quan nghiên cứu, các nhà khoa học, chuyên gia, cán bộ thực tiễn, các nhân chứng lịch sử, các đồng chí lão thành cách mạng, các thế hệ lãnh đạo, quản lý qua các thời kỳ. Đây là nguồn tri thức, kinh nghiệm và tư liệu rất quý. Có những vấn đề chỉ được làm sáng tỏ khi kết hợp tư liệu lưu trữ với hồi ức của nhân chứng, với nghiên cứu của nhà khoa học, với kinh nghiệm của cán bộ thực tiễn và với sự phân tích khách quan, đa chiều.

Cần phát huy, sử dụng tốt các kho tư liệu, dữ liệu lịch sử, các công trình nghiên cứu đã có, các tài liệu lưu trữ trong nước và quốc tế, các kết quả tổng kết chuyên đề, tổng kết ngành, lĩnh vực, địa phương. Đối với những tài liệu có điều kiện, cần nghiên cứu cơ chế khai thác, giải mật, sử dụng phù hợp, đúng quy định, phục vụ công tác tổng kết. Việc này phải được làm nghiêm túc, chặt chẽ, khoa học, vừa bảo đảm yêu cầu bảo mật, vừa đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, tổng kết, làm sáng tỏ những vấn đề lịch sử cần kết luận.

Có những vấn đề lịch sử đã rõ thì phải khẳng định dứt khoát. Có những vấn đề còn ý kiến khác nhau thì phải nghiên cứu, phân tích thấu đáo. Những vấn đề cần kết luận thì phải chuẩn bị căn cứ thật chắc để kết luận. Không né tránh những vấn đề khó; nhưng cũng không nóng vội, giản đơn, chủ quan trong kết luận. Kết luận lịch sử phải có căn cứ, có phương pháp, có trách nhiệm; kết luận để thống nhất nhận thức, củng cố niềm tin, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Thưa các đồng chí,

Tôi đề nghị Tổ Biên tập và các cơ quan liên quan khẩn trương triển khai ngay các công việc tiếp theo. Tiếp thu đầy đủ ý kiến của các đồng chí Thường trực Ban Chỉ đạo; rà soát lại toàn bộ kết cấu tài liệu; xác định rõ những nội dung cần chỉnh sửa ngay, những nội dung cần tiếp tục nghiên cứu sâu, những vấn đề cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền; chuẩn bị kỹ các tài liệu để xin ý kiến Ban Chỉ đạo, Bộ Chính trị trước khi trình Trung ương; nỗ lực cao độ để có một công trình tổng kết thực sự xứng tầm với lịch sử 100 năm lãnh đạo cách mạng Việt Nam của Đảng và với khát vọng phát triển đất nước trong 100 năm tới.

Xin trân trọng cảm ơn các đồng chí.